TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2022/QĐST-DS	*Lâm Hà, ngày 25 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Điều 13; khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 305/2021/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Vợ chồng ông Đào Văn T, sinh năm 1963; bà Lê Thị T1, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh Q, sinh năm 1990, địa chỉ: Số 671, tổ dân phố Đ, thị trấn Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng, theo văn bản ủy quyền ngày 02/8/2021.

Bị đơn: Vợ chồng ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1975; bà Phan Thị M, sinh năm 1977, nơi đăng ký HKTT: thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ liên lạc: Thôn P1, xã P, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Nguyễn Văn C, bà Phan Thị M đồng ý trả cho vợ chồng ông Đào Văn T, bà Lê Thị T1 số tiền là 1.740.000.000đ (Một tỷ bảy trăm bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2. Về án phí:

Vợ chồng ông Nguyễn Văn C, bà Phan Thị M có đơn xin giảm án phí do có hoàn cảnh kinh tế khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Phúc Thọ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Vì vậy, vợ chồng ông C, bà M được giảm 50% mức án phí phải nộp, còn lại vợ chồng ông C, bà M nhận chịu 16.050.000đ (Mười sáu triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho vợ chồng ông Đào Văn T, bà Lê Thị T1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 32.100.000đ (Ba mươi hai triệu một trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002829 ngày 23/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng(02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Như Quỳnh